

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2019/DS-ST
Ngày: 20 - 8 - 2019
V/v: “T/c HĐ dân sự vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Tự;
Ông Nguyễn Văn Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 111/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2019, về tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2019/QĐST-HN ngày 02 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Cẩm T

Địa chỉ: ấp T1, xã T, huyện P, tỉnh H. Có mặt.

- Bị đơn: Nguyễn Thị D

Địa chỉ: ấp T1, xã T, huyện P, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 22 tháng 5 năm 2019, nguyên đơn là bà Nguyễn Cẩm T trình bày:

Vào năm 2018, bị đơn là bà Nguyễn Thị D có vay tiền của nguyên đơn 03 lần cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 15 tháng 7 năm 2018 âm lịch, vay 10.000.000đ với lãi suất là 5%/tháng. Bị đơn đã đóng lãi được 02 lần với số tiền là 1.000.000đ.

Lần 2: Ngày 01 tháng 9 năm 2018, vay 6.000.000đ với lãi suất là 5%/tháng. Khoản này bị đơn chưa đóng lãi.

Lần 3: Ngày 09 tháng 10 năm 2018 âm lịch, vay 4.000.000đ với lãi suất là 5%/tháng. Khoản này bị đơn cũng chưa đóng lãi.

Tổng cộng, phía bị đơn đã vay của nguyên đơn số tiền là 20.000.000đ, lãi suất thỏa thuận là 5%/tháng, thời hạn thanh toán là 02 tháng kể từ thời điểm nguyên đơn có yêu cầu đòi nợ. Đến tháng 10 năm 2018, nguyên đơn đòi nợ thì phía bị đơn đề nghị cho bị đơn trả góp mỗi ngày 100.000đ và thực hiện việc trả nợ được 14 ngày với số tiền là 1.400.000đ. Tổng số tiền bị đơn đã trả cho nguyên đơn là 1.400.000đ tiền gốc và 1.000.000đ tiền lãi, hiện còn nợ 18.600.00đ tiền gốc và lãi suất từ tháng 10 năm 2018 âm lịch đến nay chưa thanh toán.

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bị đơn là bà Nguyễn Thị D có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền gốc là 18.600.000đ và lãi suất phát sinh theo quy định của pháp luật.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, nguyên đơn đã cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ là 01 bản sao hợp đồng vay tiền lập ngày 15 tháng 7 năm 2018 âm lịch (không có công chứng, chứng thực).

Phía bị đơn là bà Nguyễn Thị D vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét giao dịch dân sự giữa các đương sự được xác lập từ ngày 15 tháng 7 năm 2018 âm lịch, nên cần áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 để xem xét, giải quyết.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, phía nguyên đơn đã cung cấp cho Tòa án 01 bản sao hợp đồng vay tiền lập ngày 15 tháng 7 năm 2018 âm lịch, có chữ ký của bị đơn, chứng minh việc bị đơn có vay tiền của nguyên đơn 03 lần với số tiền tổng cộng là 20.000.000đ. Ngược lại, phía bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng không có mặt để đưa ra ý kiến phản đối hay thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ chứng minh ý kiến phản đối của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại các khoản 1, 2 và 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành giải quyết vụ án theo những tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và chấp nhận ý kiến của nguyên đơn, xác định phía bị đơn đã vay của nguyên đơn số tiền là 20.000.000đ với lãi suất thỏa thuận là 5%/tháng, quá trình

vay nợ, phía bị đơn đã trả cho nguyên đơn số tiền là 1.400.000đ tiền gốc và 1.000.000đ tiền lãi, hiện còn nợ 18.600.000đ tiền gốc và lãi suất phát sinh.

[5] Đối với lãi suất các đương sự thỏa thuận 5%/tháng là cao hơn so với quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, điều chỉnh mức lãi suất bằng 20%/năm. Theo đó, lãi suất được tính như sau:

Đối với khoản vay 10.000.000đ vào ngày 15 tháng 7 năm 2018 âm lịch, tức ngày 25 tháng 8 năm 2018 dương lịch đến nay (20/8/2019) là 361 ngày, lãi suất được tính là: $10.000.000đ \times 20\%/365 \text{ ngày} \times 361 \text{ ngày} = 1.978.082đ$, khấu trừ số tiền lãi bị đơn đã đóng là 1.000.000đ, còn lại 978.082đ;

Đối với khoản vay 6.000.000đ vào ngày 01 tháng 9 năm 2018 âm lịch, tức ngày 09 tháng 10 năm 2018 dương lịch đến nay là 316 ngày, lãi suất được tính là: $6.000.000đ \times 20\%/365 \text{ ngày} \times 316 \text{ ngày} = 1.038.904đ$;

Đối với khoản vay 4.000.000đ vào ngày 09 tháng 10 năm 2018 âm lịch, tức ngày 15 tháng 11 năm 2018 dương lịch đến nay là 279 ngày, lãi suất được tính là: $4.000.000đ \times 20\%/365 \text{ ngày} \times 279 \text{ ngày} = 611.506đ$.

Tổng cộng lãi suất là 2.628.492đ.

[6] Từ những phân tích trên, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền là 21.228.492đ, bao gồm: 18.600.000đ tiền gốc và 2.628.492đ tiền lãi.

[7] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên phía bị đơn phải nộp toàn bộ án phí là 5% giá ngạch giá trị tài sản tranh chấp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 91, 144 và 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử: Buộc bà Nguyễn Thị D có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Cẩm T số tiền là 21.228.492đ (hai mươi một triệu hai trăm hai mươi tám nghìn bốn trăm chín mươi hai đồng), trong đó: tiền gốc là 18.600.000đ (mười tám triệu sáu trăm nghìn đồng), tiền lãi là 2.628.492đ (hai triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn bốn trăm chín mươi hai đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị D phải nộp 1.061.400đ (một triệu không trăm sáu mươi một nghìn bốn trăm đồng). Bà Nguyễn Cẩm T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 465.000đ (bốn trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0020751 ngày 22 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND H.Phụng Hiệp;
- Chi cục THADS H.Phụng Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Hữu Thắng